

Số: /KH-KĐ

Hội An, ngày 01 tháng 9 năm 2024

Kế hoạch
Giáo dục nhà trường Năm học 2024 – 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Quyết định số 2171 /QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011;

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 2050/SGDĐT-GDTrH ngày 15/8/2024 của Sở GDĐT Quảng Nam về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2024-2025;

Căn cứ hướng dẫn số 1034 / PGDĐT-THCS ngày 23 tháng 8 năm 2024 của phòng GDĐT thành phố Hội An. Trường THCS Kim đồng xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 với những nội dung sau:

II. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên ngoài

1.1. Thời cơ:

- Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hội An đã thực hiện tốt Nghị quyết số 29/NQ-TW Hội nghị Trung ương 8 khóa XI ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam về đổi mới chương trình, sách giáo khoa; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; qua đó đã tạo được động lực để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đổi mới trong toàn ngành Giáo dục và Đào tạo của thành phố.

- Trường THCS Kim Đồng đóng trên địa bàn giàu truyền thống hiếu học. Phụ huynh học sinh có sự quan tâm rất lớn đến việc học tập của con em mình, có nhiều đóng góp, ủng hộ cho nhà trường trong việc dạy học.

- Công tác giáo dục của nhà trường luôn có sự quan tâm của Đảng uỷ, chính quyền, các ban ngành đoàn thể địa phương, đặc biệt có luôn có được sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT TP Hội An cũng như các ban ngành đoàn thể của UBND Phường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng đảm bảo nhu cầu của đơn vị.

- Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin tạo điều kiện thuận lợi cho việc đa dạng hóa các hình thức dạy học, nâng cao hiệu quả công tác quản lý trong giáo dục.

1.2. Thách thức:

- Sự tác động của các yếu tố phát triển của xã hội đến môi trường giáo dục của nhà trường;

- Vấn đề tự chủ của nhà trường còn nhiều bất cập, nhất là về đội ngũ và tài chính.

- Năm thứ tư tiếp cận và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới nên gặp không ít các trở lực từ chính trong đội ngũ, dư luận xã hội...

- Tệ nạn xã hội có nguy cơ xâm nhập học đường ngày càng cao.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Hội đồng giáo dục nhà trường đoàn kết, luôn đề cao tính tự giác, trách nhiệm đối với cơ quan, đơn vị nơi mình công tác, có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín đối với cộng đồng, xã hội.

- Tập thể Ban giám hiệu luôn chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, làm việc khoa học, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đều đạt chuẩn và trên chuẩn, được đào tạo chính quy, có khả năng ứng dụng CNTT vào giảng dạy và quản lý.

- Đội ngũ CB-GV-NV nhiệt tình, năng động trong công việc, ổn định trong đội ngũ;

- Tổng số CB-GV-NV: 72

Trong đó: BGH: 03 (01 HT, 02 PHT).

Giáo viên: 62 (Biên chế: 56 ; hợp đồng dài hạn: 6)

Nhân viên: 07 (Biên chế: 3; Hợp đồng: 04).

- Đảng viên: 26.

- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ: 0; thạc sĩ: 8; đại học: 55; cao đẳng: 06; TC: 01, trình độ khác: 02.

- Trình độ chính trị: Trung cấp: 02.

- Số lượng GV đạt chuẩn và trên chuẩn: 59 (Tỷ lệ: 95,16%).

2.2. Điểm yếu

- Học sinh: Năng lực tiếp thu không đồng đều. Hoàn cảnh gia đình của một số em còn khó khăn, thiếu sự quan tâm của phụ huynh đến việc học của con cái. Một số ít học sinh còn ham chơi, ý thức học tập chưa tốt, nghiện game,...

- Cơ sở vật chất nhà trường xuống cấp, số lượng học sinh hằng năm đều tăng, thiếu giáo viên cục bộ ở một số bộ môn, một số bộ môn chưa có giáo viên được đào tạo, giáo viên giảng dạy bộ môn KHTN, LS-ĐL còn bất cập.

III. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 2024 – 2025

* Thời gian năm học: Thực hiện 35 tuần.

- Ngày tựu trường: 29/9/2025, Ngày khai giảng: 05/9/2024.

- Học kỳ 1: Từ 05/9/2024 đến 18/01/2025 (18 tuần thực học và thời gian còn lại cho các hoạt động khác).

- Học kỳ 2: Từ 19/01/2024 đến 25/5/2024 (17 tuần thực học và thời gia nghỉ lễ tết và các hoạt động khác).

- Kết thúc năm học: 25/5/2025 đến 30/5/2025.

- Xét tốt nghiệp trước ngày 25/5/2025. (Thời gian có thể thay đổi tùy tình hình thực tế).

2. Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 9 từ năm học 2024 – 2025.

3. Tăng cường và duy trì đảm bảo nề nếp làm việc của CB, GV, NV trong nhà trường thực hiện phân công nhiệm vụ đúng người dựa trên nguyên tắc đề cao năng lực chuyên môn, đạo đức nhà giáo, hiệu quả công việc và tiếp tục xây dựng, duy trì nề nếp học tập, rèn luyện của học sinh.

4. Thực hiện tốt các phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra, đánh giá theo Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS ban hành kèm theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.

5. Làm tốt công tác bồi dưỡng giáo viên dự thi giáo viên giỏi các cấp; bồi dưỡng học sinh giỏi, tham gia đủ và đạt kết quả cao trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp.

Quan tâm bồi dưỡng nâng cao chất lượng học sinh đại trà; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng thi tuyển vào lớp 10 THPT công lập, THPT chuyên.

6. Tăng cường các hoạt động giáo dục hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống, văn hóa ứng xử trong cộng đồng và dạy học lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh, phòng tránh tai nạn bom mìn, vật nổ.

7. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục, đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018. Tiếp tục xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy- học. Tăng cường sử dụng sổ điện tử, các phần mềm quản lý giáo dục trong nhà trường.

8. Hoàn thành công tác kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức độ 2. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

9. Đảm bảo an ninh, an toàn trường học và đảm bảo tốt các điều kiện phục vụ công tác dạy và học.

IV. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Tăng cường công tác tuyên truyền, thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước cho toàn thể CB, GV, NV, HS và CMHS. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018¹ (CT GDPT 2018) từ lớp 6 đến lớp 9, hoàn thành kiểm định chất lượng và đánh giá ngoài, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.. Bảo đảm trường học có môi trường an toàn, xanh, sạch, đẹp. Giữ vững và nâng cao chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà. Thực hiện các giải pháp hiệu quả giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, sức khỏe cho học sinh. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục; xây dựng Trường học hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục trung học. Tiếp tục đổi mới dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đồng thời chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dạy học, tăng cường nề nếp kỷ cương nhà trường.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1 Đối với học sinh

Học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các nội dung lồng ghép theo quy định. Khung thời gian 35 tuần (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I trước ngày 13/01/2024, kết thúc năm học trước ngày 25/5/2024, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ, tham gia đầy đủ các cuộc thi do ngành tổ chức.

*** Hạnh kiểm:** (tỉ lệ %): Tốt, Khá: 100%

Khối lớp	Tốt	Khá	Đạt(TB)	Yếu
Lớp 6	91,2	8,8		
Lớp 7	91,1	8,9		
Lớp 8	88,9	11,1		
Lớp 9	94,6	5,4		
Toàn cấp	91,6	8,4		

*** Học lực:** (tỉ lệ %) Tốt, XS: 55%, Khá 30%, Đạt (TB): 15,0%

Khối lớp	Giỏi(Tốt)	Khá	Đạt(TB)	CD (Yếu)	Kém
Lớp 6	42,0	45,0	13,0	0	0
Lớp 7	45,0	33,0	22,0	0	0
Lớp 8	45,0	35,0	20,0	0	0
Lớp 9	47,0	40,0	13,0	0	0
Toàn cấp	44,7	38,3	17,0	0	0

***Chất lượng bộ môn: Từ trung bình trở lên:**

Khối Lớp	Ng ữ Văn	Sử Địa	GDTC (TD)	CD	Anh	Toán	KHT N	Tin	Công nghệ	HĐTN,H N	GDĐ P	Nghệ thuật
6	85 %	95%	100%	95 %	85%	85%	95%	95%	95%	100%	100%	100 %

- HSG cấp trường: 150 HS trở lên
- HS giỏi cấp TP: 100 HS trở lên Vị thứ 1 đồng đội
- HS giỏi cấp Tỉnh: 30 HS trở lên
- Học sinh lớp 9 học Hướng nghiệp 100%
- Duy trì sĩ số: 100%
- Tỉ lệ chuyên cần: 99,5%
- TN THCS: 100%
- Trúng tuyển vào THPT: 80% trở lên;
- Tỉ lệ lên lớp sau khi kiểm tra lại 100%.
- Lớp tiên tiến 80%. Điểm CTMN: 40 đ/hs
- Tỉ lệ bỏ học dưới 0,5%.

2.2 Đối với giáo viên

100% giáo viên có đủ các loại hồ sơ dạy học theo đúng quy định Điều 21-TT 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo Dục Đào tạo Ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học bao gồm: Kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo năm học), Kế hoạch bài dạy (giáo án), Sổ theo dõi và đánh giá học sinh, Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp) và ghi đúng theo nội dung yêu cầu.

100% giáo viên sử dụng có hiệu quả hồ sơ, sổ sách điện tử: Sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, phiếu báo giảng điện tử, sổ đăng bộ điện tử, khuyến khích giáo viên sử dụng giáo án điện tử, máy tính, máy chiếu khi lên lớp.

Kế hoạch bài dạy phải được TTCM hoặc nhóm trưởng CM phê duyệt vào sáng thứ 2 và thứ 3 hàng tuần. Đối với giáo viên đăng ký sử dụng giáo án điện tử, BGH kiểm tra nội dung theo đường link giáo viên cung cấp. Định kỳ, tổ trưởng, nhóm trưởng kiểm tra chất lượng giáo án. Kế hoạch giáo dục từng môn học, Kế hoạch bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu kém; PPCT, sổ điểm cá nhân... được hiệu trưởng phê duyệt.

100% giáo viên phải thực hiện việc đổi mới PPDH phản ánh qua giáo án, tiến trình lên lớp 4 bước và các sản phẩm của quá trình dạy học và giáo dục do cá nhân đảm nhiệm. Phần đầu, mỗi tổ, nhóm phải có 2 tiết trở lên dạy thể nghiệm để rút kinh nghiệm.

2.3 Đối với tổ chuyên môn

5/5 tổ/nhóm chuyên môn tập trung đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm. Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, các bài giảng khó, các bài thực hành, thí nghiệm và xây dựng phương án dạy học phù hợp với đối tượng, nhất là đối với học sinh yếu, kém, học sinh giỏi; xác định mục tiêu, đề ra các giải pháp thực hiện; phần đầu, mỗi tổ/ nhóm có ít nhất 3 SKKN được Phòng công nhận.

2.4 Đối với tổ văn phòng

Đảm bảo 100% học sinh có đủ SGK, 100% giáo viên có đủ sách nghiệp vụ; tiếp tục mua bổ sung sách tham khảo, tủ sách Giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật đạt yêu cầu, sách truyện. Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho học sinh và giáo viên đọc sách, nghiên cứu phục vụ dạy học; phát động phong trào văn hóa đọc. Phần đầu, mỗi học sinh phải có 1 lần/ đến thư viện đọc sách/1 tuần.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được đảm bảo chế độ; đảm bảo ngân sách cho các hoạt động của nhà trường, không để xảy ra tình trạng thiếu hụt ngân sách dẫn đến nợ lương, nợ bảo hiểm, nợ kinh phí Công đoàn của cán bộ, giáo viên, nhân viên; việc thu - chi tài chính đúng Luật Ngân sách, nghiêm cấm thu các khoản trái qui định; dành ngân sách thỏa đáng cho kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục khi đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

2.5.Đối với đoàn thể và tổ chức khác.

- Công đoàn: Xuất sắc;
- Chi đoàn: Xuất sắc;
- Công tác Đội: Xếp thứ 3 trở lên.

2.6.Đối với tập thể nhà trường.

100% cán bộ, giáo viên phải đăng ký và thực hiện phong trào thi đua.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia công tác truyền thông.

100% các nhóm tổ, nhân viên, giáo viên phải được kiểm tra việc thực hiện công vụ.

Tổ chức cho các đối tượng ôn thi vào lớp 10, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu.

100% các loại báo cáo đúng, đủ, kịp thời, trung thực.

- Hoàn thành công tác kiểm định chất lượng.

Phân đầu 100% cán bộ, giáo viên ứng dụng được CNTT vào dạy học và quản lí. Sử dụng hiệu quả 02 phòng thực hành máy tính, 18 ti vi các phòng học, thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập; mỗi giáo viên khi thao giảng (hội giảng) có sử dụng CNTT; 100% cán bộ, giáo viên sử dụng hiệu quả phần mềm SMAS về quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử: sổ điểm, học bạ, sổ đăng bộ, khuyến khích giáo viên sử dụng giáo án điện tử, máy tính khi lên lớp; khuyến khích giáo viên sử dụng phần mềm Intest ra đề thi trắc nghiệm; tổ, nhóm trưởng chuyên môn tham gia cùng ban quản trị phần mềm xây dựng ngân hàng đề thi nhà trường.

+ Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 01

+ Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen: 01

+ Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 15

+ Lao động Tiên tiến: 100%.

+ Giấy khen của GD sở GDĐT QN:01

+ Giấy khen của UBND TP:03

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 100%.

Đối với tập thể

+ Danh hiệu thi đua : Tập thể xuất sắc.

+ Hình thức thi đua: Lá cờ đầu.

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình GDPT

1.1 Cơ sở vật chất

Nhà trường đã chủ động tu sửa cơ sở vật chất phòng học, đầu tư trang thiết bị cơ bản để phục vụ tốt cho công tác giảng dạy lớp 6, 7, 8,9. Tính đến thời điểm hiện tại trường có:

- 18 phòng học khang trang, sạch đẹp và thoáng mát mỗi phòng đều có trang bị Tivi, máy tính kết nối mạng và Camera đáp ứng nhu cầu dạy học của nhà trường; 6 phòng chức năng

- Trang bị các thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu cho giáo viên khá đầy đủ nhằm phục vụ tốt nhiệm vụ dạy học theo chương trình GDPT mới 2018.

1.2 Đội ngũ:

a. Ban giám hiệu:

Thành lập Ban chỉ đạo, ban hành kế hoạch, xây dựng kế hoạch ngân sách hàng năm, huy động các nguồn lực hợp tác thực hiện Chương trình, sách giáo khoa

theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6, 7, 8,9. Thành lập hội đồng đề xuất, lựa chọn SGK sử dụng trong nhà trường.

- Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn: Từ cuối năm học trước nhà trường đã thông báo đến PHHS về việc góp ý và lựa chọn SGK, giá sách để tạo điều kiện cho PHHS chuẩn bị mua sách cho các em trong hè.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình, sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6, 7, 8,9 phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Kế hoạch xây dựng theo hướng mở, linh hoạt; đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục; Thời khóa biểu sắp xếp khoa học, phù hợp thực tế địa phương, đúng theo hướng dẫn của cấp trên.

Nhà trường đang phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội tại địa phương và cộng đồng dân cư trong quá trình triển khai thực hiện đổi mới giáo dục. Nhà trường đã triển khai kịp thời các văn bản kịp thời, đúng quy định để tổ chức triển khai thực hiện theo chỉ đạo của các cấp quản lý. Thực hiện rà soát, sắp xếp đội ngũ, tăng cường công tác tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học đáp ứng điều kiện để thực hiện. Tham gia các đợt tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ, đồng thời quán triệt trong đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên, học sinh về chương trình, các môn học trong năm học mới.

b. Tổ chuyên môn

Về công tác lựa chọn SGK nhà trường đã cử CBQL, GV tham gia các hội nghị, hội thảo giới thiệu SGK lớp 9 năm học 2024-2025 trong tháng 3-2024. Đồng thời, phối hợp các đơn vị liên quan tiến hành cung cấp các đường link đọc sách, bản mẫu SGK. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất lựa chọn SGK theo quy định; tổ chuyên môn đã triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản hướng dẫn đề xuất lựa chọn SGK lớp 9. Tổ chuyên môn đã triển khai thực hiện nghiêm túc việc xây dựng kế hoạch, và tiến hành đề xuất lựa chọn SGK lớp 9 sử dụng trong nhà trường từ năm học 2024-2025. Các tổ chuyên môn nhà trường tổ chức họp thảo luận và đánh giá các SGK của môn học thuộc chuyên môn phụ trách theo tiêu chí lựa chọn SGK của tỉnh; bỏ phiếu kín lựa chọn; báo cáo hiệu trưởng nhà trường danh mục SGK do tổ chuyên môn đề xuất lựa chọn. Nhà trường tổ chức họp, thảo luận và đánh giá các SGK trên cơ sở danh mục do tổ chuyên môn đề xuất...Báo cáo với PGD&ĐT về kết quả lựa chọn SGK 9 của nhà trường.

Triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ và của cá nhân ngay từ đầu năm theo khung thời gian của Sở giáo dục và Phòng giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Lập kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

c. Giáo viên

Giáo viên được tập huấn đầy đủ nội dung, chương trình sách giáo khoa, kỹ thuật, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh, đủ điều kiện dạy lớp 6, 7, 8,9 theo Thông tư 32 của Bộ giáo dục.

Tính đến thời điểm hiện tại tại nhà trường có 33 giáo viên chủ nhiệm lớp 6, 7, 8 và bố trí giáo viên dạy đủ các môn lớp 6, 7, 8,9 theo quy định. Nhà trường cũng được triển khai và tổ chức cho tất cả giáo viên lớp 6, 7, 8,9 thực hiện tốt các quy định của Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT về việc đánh giá học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông.

d. Nhân viên:

-Bố trí, sắp xếp và giao thêm nhiệm vụ cho nhân viên phù hợp với chuyên môn đào tạo nhằm phát huy tối đa năng lực từng người.

-Tạo điều kiện để nhân viên tham gia học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

-Xây dựng kế hoạch hướng ứng ngày Văn hóa đọc, giới thiệu sách theo chủ đề, chủ điểm, phối hợp thực hiện các tiết đọc, tiết dạy tại Thư viện.

1.3 Thiết bị dạy học, học liệu

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Sở và Phòng giáo dục đào tạo về công tác thư viện.

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động của thư viện khoa học, phù hợp thực tế của nhà trường.

- Đầu tư kinh phí, trang thiết bị, tài liệu, sách vở... đáp ứng theo các tiêu chuẩn thư viện đạt Chuẩn mức độ 2.

+ 100 % các tiết thực hành, thí nghiệm và có sử dụng thiết bị dạy học phải được đăng ký, thực hiện (với điều kiện nhà trường có thiết bị, hóa chất, phòng thực hành và cán bộ thiết bị, có máy tính và các công cụ hỗ trợ).

+ 100% giáo viên KHTN phải sử dụng tốt thiết bị, hóa chất trong việc dạy học các bài thực hành, thí nghiệm.

+ 100% số tiết thực hành môn Tin học phải được thực hiện.

Trước ngày 03/9/2023, các Tổ chuyên môn cùng cán bộ thiết bị rà soát thiết bị, hóa chất, thiết bị dạy học và các công cụ hỗ trợ dạy học; xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị hóa chất, xây dựng PPCT, kế hoạch thanh lý các thiết bị, hóa chất hết hạn sử dụng và kế hoạch mua sắm các thiết bị dạy học, hóa chất còn thiếu hoặc chưa có trình Hiệu trưởng phê duyệt. Trong PPCT môn học phải ghi rõ tiết thực thành, tiết có sử dụng thiết bị...và ghi rõ các thiết bị, hóa chất có và sử dụng được để BGH kiểm tra. Giáo viên dạy căn cứ PPCT đăng ký cho cán bộ thiết bị trước 1 tuần để cán bộ thiết bị chuẩn bị.

Đối với các phân môn Lý, Hóa, Sinh, đăng ký dụng cụ thực hành vào sổ theo dõi để nhân viên thiết bị chuẩn bị.

Nhà trường mua phần mềm quản lý và sử dụng thiết bị để tổ chức quản lý việc sử dụng thiết bị, hóa chất; mua đủ thiết bị, hóa chất theo Thông tư số

01/2010/TT- BGDDT ngày 18/1/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo qui định về danh mục tối thiểu.

Cán bộ thiết bị phải thường xuyên thực hiện đầy đủ theo yêu cầu của giáo viên về việc chuẩn bị phòng thực hành, thiết bị dạy học (với điều kiện nhà trường có thiết bị, hóa chất, phòng thực hành và cán bộ thiết bị); thực hiện đúng qui trình xử lý nước thải để đảm bảo môi trường, nhất là môn hóa học.

Đưa tiêu chí về việc sử dụng thiết bị dạy học, thí nghiệm, thực hành vào đánh giá chất lượng giờ dạy và tiêu chí thi đua, khen thưởng.

2. Tổ chức thực hiện Chương trình GDPT đảm bảo hiệu quả, chất lượng

2.1 Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của đơn vị, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT, tiếp tục triển khai thực hiện thông tư 32/2018 - TT/BGDDT ban hành về chương trình tổng thể, chương trình môn học và hoạt động giáo dục của cấp THCS đối với lớp 9 từ năm học 2024 – 2025 và công văn 4612/ BGDDT về việc thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thực hiện Công văn số 5512/BGDDT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Phụ lục kèm theo Công văn này được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy (giáo án).

* Học kỳ 1: Từ ngày 05/9/2024 đến ngày 18/01/2025 (bao gồm 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác).

* Học kỳ 2: Từ ngày 19/01/2025 đến ngày 25/5/2025 (bao gồm 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác).

Khung khối lượng

TT	Môn học	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
		HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
2	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
3	Ngoại ngữ 1	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
4	GDCD	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
5	LS và ĐL	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
6	KHTN	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
7	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	27	25	52	18	34	52
8	Tin học	18	17	35	18	17	35	36	34	70	18	17	35
9	GDTC	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70

Khung kế hoạch thực hiện

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận cá nhân phụ trách thực hiện
Tháng 8	- Tổ chức thi lại ở các khối lớp 6,7,8 gồm có 17 học sinh. - Tham gia tập huấn chuyên môn và chính trị hè - Triển khai khung thời gian năm học 2024 - 2025. - Tụ trường 6,7,8,9 theo kế hoạch. - Khảo sát đội tuyển Văn, Toán, Anh lớp 6 - Phân công chuyên môn năm học 2024 – 2025. - Các tổ, GV lập kế hoạch tổ, nhóm, cá nhân xây dựng kế hoạch giáo dục theo công văn 5512 của BGD. - Hướng dẫn phương pháp học tập ở cấp THCS cho học sinh khối 6. - Lập thời khóa biểu dạy. - Xây dựng kế hoạch chuyên môn - Tăng tốc bồi dưỡng các môn Sinh, Sử, Địa - Sinh hoạt tổ chuyên môn - Vận động học bổng giúp đỡ HS có hoàn cảnh khó khăn. - Sơ kết tháng 8 và triển khai kế hoạch tháng 9	-Toàn trường -Toàn trường -BGH -Toàn trường -Toàn trường - BGH -TTCM, GV -Toàn trường -BGH -BGH, TTCM -GVBD -Tổ CM -CTĐ -Toàn trường

Tháng 9	- Chuẩn bị Khai giảng. - Hoàn thành xây dựng kế hoạch giáo dục từ cá nhân đến đến tổ, trường (07/9/2024) - Tổ chức Khai giảng năm học mới. - Kiểm tra tình hình học sinh đầu năm. - Tham gia giải Việt dã TP - Xây dựng hồ sơ học sinh lớp 6 - Hội nghị cấp tổ - Triển khai các văn bản chuyên môn. - Tiếp tục bồi dưỡng. - Đăng ký thi đua (CSTD). - Hội nghị toàn trường đầu năm. - Hợp phụ huynh đầu năm bầu ban đại diện hội cha mẹ lớp, -trường, năm học 2024 – 2025. - Tổ chức HKPD. - Sinh hoạt tổ chuyên môn. - Thao giảng NCBH (lớp 9) - Hoàn thiện hồ sơ kiểm định. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức phụ đạo tuyển sinh 10 - Thành lập ban phòng chống bạo lực - Sơ kết tháng 9 và triển khai kế hoạch tháng 10	-Toàn trường -Toàn trường - Toàn trường - Nề nếp- Đoàn đội - Nhóm TD - GVCN6 + Giáo vụ - Tổ CM -BGH -GVBD -Toàn trường -Toàn trường -BGH,GVCN -Toàn trường -Toàn trường -5 tổ CM -Toàn trường -BGH+ TTCM - Gv 9 - BGH
Tháng 10	-Nộp danh sách HSG Sinh, Sử, Địa lớp 9. - Đăng ký danh sách giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố -Tham gia thi HSG Sinh, Sử, Địa lớp 9. - Tham gia chuyên đề chuyên môn, chuyên đề quản lý tại PBC -Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. -Sinh hoạt tổ chuyên môn. -Hội giảng kỷ niệm 20/10 (lớp 9). -Tổ chức ôn tập, kiểm tra giữa kỳ theo kế hoạch(T8,9). - Hoàn thiện hồ sơ kiểm định. - Tiếp tục bồi dưỡng HSG. - Sơ kết tháng 10 và triển khai kế hoạch tháng 11	-BGH -BGH - BGH+TTCM+GVBD+GVCN -Tổ chuyên môn -Toàn trường -BGH+ TTCM -TCM -Toàn trường - Toàn trường - GVBD

Tháng 11	-Đón đoàn kiểm tra đánh giá ngoài. -Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 20/11. - Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố -Dự hội nghị 2 tốt -Tiếp tục bồi dưỡng. -Sinh hoạt tổ chuyên môn -Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Phát động phong trào áo ấm mùa đông - Sơ kết tháng 11 và triển khai kế hoạch tháng 12	-Toàn trường -Toàn trường BGH, GV dự thi, TTCM -GVBD -Tổ CM - BGH+TTCM -Toàn trường
Tháng 12	- Tham gia chuyên đề chuyên môn và chuyên đề quản quản lí tại NBK - Lập kế hoạch ôn tập kiểm tra cuối kì 1 - Sinh hoạt tổ chuyên môn. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tiếp tục bồi dưỡng. - Tổ chức kiểm tra cuối kì 1 - Sơ kết tháng 12 và triển khai kế hoạch tháng 01/2025	-BGH, tổ chuyên môn -Tổ CM - BGH+TTCM - Tổ CM -GVBD -Toàn trường -Toàn trường
Tháng 01	- Hoàn thành chương trình học kỳ 1 - Sơ kết học kỳ 1 - Tham gia Hội thi IOE, Violympic Toán, Violympic KHTN cấp thành phố - Họp phụ huynh sơ kết học kỳ 1 - Triển khai chương trình học kỳ 2 - Tổ chức khảo sát các đội tuyển 6,7,8 lần 1 - Sinh hoạt tổ chuyên môn. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. -Tiếp tục bồi dưỡng HSG. - Thăm tặng quà và giao lưu chuyên môn với trường Nguyễn Bá Ngọc Tây Giang. - Sơ kết tháng 01 và triển khai kế hoạch tháng 02.	-Toàn trường -Toàn trường -BGH, Tổ Tiếng Anh, Toán, KHTN -Toàn trường -Toàn trường - Toàn trường -Tổ CM - BGH+TTCM -GVBD -BGH, CD, PH, HCTĐ -Toàn trường

Tháng 2	- Tổ chức hội thi Stem cấp trường. - Thao giảng và sinh hoạt tổ theo hướng nghiên cứu bài học. - Tham gia Hội thi GVDG cấp tỉnh (Nếu có) - Tham gia chuyên đề chuyên môn và chuyên đề quản lí - Tham gia Hội thi Văn học-Học văn cấp thành phố - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Giáo viên tiến hành viết SK. - Chọn sản phẩm Stem tham gia hội thi cấp TP - Tổ chức văn nghệ mừng Xuân đón Đảng - Tổ chức Hội trại truyền thống - Phát quà tết cho HS có hoàn cảnh khó khăn. - Đội tuyển thành phố làm bài khảo sát. - Sơ kết tháng 02 và triển khai kế hoạch tháng 03.	-Toàn trường -Tổ chuyên môn BGH,TTCM, Giáo viên dự thi BGH, Tổ chuyên môn BGH, Tổ Ngữ văn BGH, TTCM GV đăng ký TĐ GVPT -Toàn trường -Toàn trường - CTĐ - HSG 9 TP -Toàn trường
Tháng 3	- Tổ chức kiểm tra giữa kỳ 2 - Tham gia tư vấn chuyên 10 - Tổ chức thi HSG cấp trường. - Thi thử vào lớp 10 THPT chuyên và không chuyên lần 1 - Lập danh sách đội tuyển HSG cấp tỉnh và Thành phố. - Tham gia dự thi sản phẩm Stem cấp thành phố. - Hội giảng chào mừng 26/3 - Sinh hoạt tổ chuyên môn - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tham gia khảo sát HSG 6,7,8 cấp thành phố - Đội tuyển thành phố làm bài khảo sát. - Sơ kết tháng 03 và triển khai kế hoạch tháng 04.	-Toàn trường - HS 9+TPT -Toàn trường -BGH - GVPT -Toàn trường -Tổ CM - BGH,TTCM - GVBD -Toàn trường -Tổ chuyên môn -BGH, TTCM - Toàn trường HSG lớp 9

Tháng 4	- Gặp mặt các đội tuyển lớp 9. - Tham gia thi HSG cấp Tỉnh - Tham gia chuyên đề chuyên môn tại HTL - Tăng tốc phụ đạo tuyển sinh 10. - Kiểm tra hồ sơ lớp 9. - Lập kế hoạch ôn tập kiểm tra cuối kỳ 2. - Sinh hoạt tổ chuyên môn. - Tham gia thi thử chuyên 10 và tuyển sinh 10 lần 1 - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Lập hồ sơ thi tuyển sinh 10. - Sơ kết tháng 04 và triển khai kế hoạch tháng 05.	-BGH - HSG 9+BGH+GVBD+GVCN -GV Văn, Toán Anh -GVCN 9 – Giáo vụ - BGH - Tổ CM - Toàn trường - BGH,TTCM - GVCN 9 - VT -Toàn trường
Tháng 5	-Tổ chức kiểm tra cuối kỳ 2 - Xét lên lớp - Xét tốt nghiệp - Hoàn thành hồ sơ thi 10 - Tham gia triển lãm sản phẩm Stem cấp tỉnh (Nếu có) - Thi thử vào lớp 10 THPT chuyên và không chuyên lần 2 - Hoàn thành chương trình - Lập hồ sơ học sinh thi lại - Kiểm tra rà soát chương trình - Tổng kết thi đua năm học 2024 - 2025 - Họp phụ huynh tổng kết năm học - Tổ chức Bế giảng - Hoàn thành hồ sơ học sinh - Gặp mặt HSG lớp 9 trong đội tuyển thành phố năm học 2025 - 2026. - Sơ kết tháng 5 và triển khai kế hoạch tháng 6,7. -Tăng tốc phụ đạo tuyển sinh 10. - Hội nghị Tổng kết năm học	-Toàn trường -Toàn trường -Toàn trường -Toàn trường -BGH + GVPT - BGH+TTCM - HS lớp 9 -Toàn trường -BGH+GVCN -Toàn trường -Toàn trường -BGH + GVCN -Toàn trường -Toàn trường -BGH -Toàn trường -GV Văn, Toán Anh -Toàn trường
Tháng 6 +7	- Tham gia thi 10 - Hoàn thành hồ sơ thi đua. - Tổ chức bồi dưỡng HSG năm học 2025 - 2026 - Báo cáo số liệu thi 10 - Tiến hành tuyển sinh đầu cấp - Rà soát cơ sở vật chất chuẩn bị phục vụ năm học mới. - Tham gia các hoạt động hè với địa phương.	-HS lớp 9 -BGH + CTCĐ -GVBD -BGH -VP -BGH - BGH+TPT

Lưu ý thêm một số nội dung sau:

- **Môn Khoa học tự nhiên, và môn Lịch sử - Địa lí:** Phân công giáo viên dạy học theo các mạch nội dung của chương trình môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng phân phối chương trình trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không quá tải và phù hợp với khả năng thực hiện của giáo viên.

- **Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:** Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động quy định với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Kế hoạch dạy học

- Đối với nội dung Sinh hoạt dưới cờ: Phân công thầy Phạm Công Linh (TPT Đội) và thầy Văn Thanh Duy(BTĐ) đảm nhận chương trình từ khối 6 đến khối 9

- Đối với nội dung Hoạt động giáo dục theo chủ đề và sinh hoạt lớp: Phân công GVCN các lớp thực hiện và được tính 02 tiết/tuần

- Căn cứ vào tình hình thực tế về đội ngũ và cơ sở vật chất hiện tại nhà trường linh hoạt bố trí thời khóa biểu và địa điểm tổ chức dạy học

Cụ thể như sau:

STT	Họ và tên GV	Lớp	Số tiết giảng dạy	Địa điểm
01	Hoàng Lê Phương Thảo	6.1	2 tiết	Lớp học, sân trường
02	Trần Lê Tuyết Mai	6.2	2 tiết	Lớp học, sân trường
03	Vương Hữu Ngọc Dung	6.3	2 tiết	Lớp học, sân trường
04	Huỳnh Bích Trâm	6.4	2 tiết	Lớp học, sân trường
05	Hồ Thị Phương Thảo	6.5	2 tiết	Lớp học, sân trường
06	Võ Lê Diệu Phương	6.6	2 tiết	Lớp học, sân trường
07	Trần Thị Thùy Dung	6.7	2 tiết	Lớp học, sân trường

08	Ngô Thị Thúy Thương	6.8	2 tiết	Lớp học, sân trường
09	Vũ Thị Thanh Hằng	6.9	2 tiết	Lớp học, sân trường
10	Nguyễn Thị Nga	7.1	2 tiết	Lớp học, sân trường
11	Lê Thanh Tâm	7.2	2 tiết	Lớp học, sân trường
12	Trương Thị An	7.3	2 tiết	Lớp học, sân trường
13	Lê Thị Hồng Hạnh	7.4	2 tiết	Lớp học, sân trường
14	Phan Thị Hoa	7.5	2 tiết	Lớp học, sân trường
15	Hoàng Thị Thanh Phương	7.6	2 tiết	Lớp học, sân trường
16	Huỳnh Thị Tuyết Oanh	7.7	2 tiết	Lớp học, sân trường
17	Huỳnh Thị Lý	7.8	2 tiết	Lớp học, sân trường
18	Huỳnh Nguyễn Hòa My	7.9	2 tiết	Lớp học, sân trường
19	Phạm Thị Lệ Khương	8.1	2 tiết	Lớp học, sân trường
20	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	8.2	2 tiết	Lớp học, sân trường
21	Võ Lê Ngọc Bích	8.3	2 tiết	Lớp học, sân trường
22	Nguyễn Như Cẩm Anh	8.4	2 tiết	Lớp học, sân trường
23	Huỳnh Thị Thùy Liên	8.5	2 tiết	Lớp học, sân trường
24	Phan Thị Tuyết Linh	8.6	2 tiết	Lớp học, sân trường
25	Lâm Thị Minh Tú	8.7	2 tiết	Lớp học, sân trường
26	Nguyễn Thị Thu Trang	8.8	2 tiết	Lớp học, sân

				trường
27	Trần Thị Lệ Quý	8.9	2 tiết	Lớp học, sân trường
28	Giang Thị Minh Hạnh	9.1	2 tiết	Lớp học, sân trường
29	Nguyễn Thị Minh Thư	9.2	2 tiết	Lớp học, sân trường
30	Phạm Thị Hiền	9.3	2 tiết	Lớp học, sân trường
31	Dư Nguyễn Ánh Hồng	9.4	2 tiết	Lớp học, sân trường
32	Lưu Ngọc Hoài Danh	9.5	2 tiết	Lớp học, sân trường
33	Trương Phương Mai	9.6	2 tiết	Lớp học, sân trường

- Nội dung giáo dục của địa phương Quảng Nam:

Căn cứ vào nội dung giáo dục của địa phương của Quảng Nam, BGH phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực của giáo viên.

Thực hiện giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo Tài liệu Giáo dục của địa phương Quảng Nam đã được ban hành

Kế hoạch dạy học

ST T	Họ và tên GV	Lớp	Số tiết giảng dạy	Địa điểm
01	Lê Thị Hồng Hạnh	6.1	1 tiết	Lớp học
02	Trần Tâm Tuấn	6.2	1 tiết	Lớp học
03	Văn Thanh Duy	6.3	1 tiết	Lớp học
04	Nguyễn Trường Sanh	6.4,65,66	3 tiết	Lớp học
05	Nguyễn Quốc Dũng	6.7,68,69	3 tiết	Lớp học
06	Võ Lê Ngọc Bích	7.1,72,73	3 tiết	Lớp học
07	Vương Hữu Ngọc Dung	7.4,7.5,7.6	3 tiết	Lớp học
08	Phạm Hoang Cường	7.7,7.8,7.9	3 tiết	Lớp học
09	Huỳnh Nguyễn Họa My	8.1	1 tiết	Lớp học
10	Bùi Thị Cẩm	8.2	1 tiết	Lớp học
11	Ngô Anh Việt	8.3	1 tiết	Lớp học
12	Huỳnh Thị Lý	8.4	1 tiết	Lớp học
13	Trần Lê Tuyết Mai	8.5	1 tiết	Lớp học
14	Trần Thị Thùy Dung	8.6	1 tiết	Lớp học

15	Trương Thị An	8.7	1 tiết	Lớp học
16	Huỳnh Bích Trâm	8.8	1 tiết	Lớp học
17	Trần Thị Lệ Quý	8.9	1 tiết	Lớp học
18	Đỗ Văn Thọ	9.1	1 tiết	Lớp học
19	Ngô Thị Thúy Thương	9.2	1 tiết	Lớp học
20	Phạm Thị Hiền	9.3	1 tiết	Lớp học
21	Phạm Thị Lệ Khương	9.4	1 tiết	Lớp học
22	Lưu Ngọc Hoài Danh	9.5	1 tiết	Lớp học
23	Nguyễn Thị Thu Trang	9.6	1 tiết	Lớp học

- **Môn Nghệ thuật:** gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật. Việc tổ chức dạy học cần lưu ý phân công bố trí dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với điều kiện của nhà trường và kế hoạch giáo dục của giáo viên.

Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt, báo cáo Phòng GDĐT; Kế hoạch giáo dục của nhà trường hoàn thành trước 05/9/2024 và được Phòng phê duyệt trước khi thực hiện.

Triển khai thực hiện dạy học lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng, an ninh và nội dung giáo dục tích hợp phòng tránh tai nạn bom mìn, vật liệu nổ .

a. Nội dung:

- Thực hiện dạy học lồng ghép trong các môn học và hoạt động giáo dục đối với từng lớp, theo sách giáo khoa do nhà trường lựa chọn, phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh ở từng địa phương, tập trung vào các môn học: Ngữ văn; Giáo dục công dân; Lịch sử và Địa lí; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Nội dung giáo dục địa phương; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Chủ đề lồng ghép chung từ lớp 6 đến lớp 9:

+ Đối với nội dung giáo dục quốc phòng, an ninh: Giáo dục tinh thần đoàn kết, yêu nước của dân tộc Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kì lịch sử; bảo vệ chủ quyền biển, đảo; bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia; quyền lợi, trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; giới thiệu một số sự kiện lịch sử chống giặc ngoại xâm; một số nội dung về bảo vệ thông tin cá nhân khi tham gia mạng xã hội; giới thiệu một số nội dung về phòng, chống tệ nạn xã hội đối với học sinh; chính sách tín ngưỡng, tôn giáo của Nhà nước.

+ Đối với nội dung giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn, vật nổ: Nhằm mục đích trang bị năng lực phòng tránh tai nạn bom mìn, vật nổ bao gồm các thành phần : Nhận biết đặc điểm của bom mìn, vật nổ, nguyên nhân tai nạn bom mìn, vật nổ và cách phòng tránh, hậu quả và cách phòng tránh tai nạn BMVN, vận dụng

kiến thức kỹ năng đã học vào việc phòng tránh tai nạn bom mìn, vật nổ và Vận dụng kiến thức kỹ năng đã học khi đối xử với người khuyết tật.

b. Thời lượng lồng ghép

- Thời lượng lồng ghép bảo đảm đủ nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh, phòng tránh tai nạn bom mìn vật nổ cần truyền đạt, không làm tăng thời lượng học của các môn học và hoạt động giáo dục.

c. Yêu cầu:

- Đối với nội dung giáo dục quốc phòng, an ninh: Học sinh hiểu biết về truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc qua các thời kì lịch sử dựng nước và giữ nước; truyền thống của Quân đội Nhân dân Việt Nam, Công an Nhân dân Việt Nam và Dân quân tự vệ; chủ quyền lãnh thổ, biển, đảo và an ninh biên giới quốc gia; một số nội dung cơ bản trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Hình thành nhận thức về quốc phòng, an ninh ở mức độ đơn giản, trách nhiệm của học sinh đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Có lòng tự hào, tự tôn dân tộc, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, có ý thức tổ chức kỉ luật, tinh thần đoàn kết và tự giác chấp hành các quy định của pháp luật.

- Đối với nội dung giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn, vật nổ: Thông qua các bài giảng của giáo viên và các hoạt động trải nghiệm, học sinh được khuyến khích tìm hiểu các nội dung bài học tích hợp GDPTTNBMVN và tích cực tham gia vào hoạt động học tập cũng như áp dụng các kiến thức và kỹ năng vào thực tế trong cuộc sống.

- Tích cực tham gia các hoạt động truyền thông phòng tránh tai nạn bom mìn, vật nổ.

Nội dung dạy học lồng ghép

A.Môn GD&CD

Môn học/Chủ đề	Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Khối 6		
Giáo dục công dân	<i>Giáo dục kỹ năng sống:</i> Kỹ năng tự bảo vệ. - Bài 7: Ứng phó với tình huống nguy hiểm.	- Trình bày được đặc điểm của một số' bom mìn, vật nổ và các tình huống nguy hiểm, hậu quả của tai nạn bom mìn, vật nổ đối với trẻ em. - Tránh xa bom mìn, vật nổ. - Nêu được cách xử lí/ứng phó với một số' tình huống nguy hiểm liên quan đến bom mìn, vật nổ. - Thực hành được cách xử lí/ứng phó khi gặp tình huống liên quan đến bom mìn, vật nổ
Khối 7		

Giáo dục công dân	<i>Giáo dục đạo đức:</i> Nhân ái Quan tâm, cảm thông và chia sẻ. - Bài 2: Quan tâm, cảm thông và chia sẻ.	Phân tích được những tổn thương về tâm lý; về kinh tế, thể chất do tai nạn bom mìn, vật nổ gây ra. - Khích lệ, động viên bạn bè quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác; phê phán thói ích kỉ, thờ ơ trước khó khăn, mất mát của người khác do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân do tai nạn bom mìn, vật nổ. - Thường xuyên có những lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm và chia sẻ với mọi người, trong đó có người khuyết tật do tai nạn bom mìn, vật nổ.
Khối 8		
Giáo dục công dân	<i>Giáo dục pháp luật:</i> Quyền và nghĩa vụ công dân. - Bài 15: Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.	Nêu được đặc điểm bom mìn, vật nổ; dấu hiệu nhận biết khu vực có thể có bom mìn, vật nổ và hành vi nguy cơ dẫn đến tai nạn bom mìn, vật nổ. - Trình bày được hậu quả của tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại. - Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. - Nhận biết được trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. - Thực hiện được việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. - Nhắc nhở, tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè chủ động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.
	<i>Giáo dục đạo đức:</i> <i>Trách nhiệm</i> - Bài 5: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	Xác định được một trong những nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường là do bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh. - Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường. - Phê phán, đấu tranh với những hành vi gây ô nhiễm môi trường và phá hoại tài nguyên thiên nhiên như sử dụng vật nổ để đánh cá hoặc khai thác đá.

Khối 9		
Giáo dục công dân	<i>Giáo dục đạo đức:</i> Trách nhiệm Bảo vệ hòa bình. - Bài 5: Trách nhiệm bảo vệ hòa bình	-Trình bày được sự nguy hiểm, hậu quả của tai nạn bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh. -Tích cực tham gia các hoạt động vì hòa bình, chống chiến tranh do lớp, trường, địa phương tổ chức. -Tuyên truyền vận động mọi người tham gia các hoạt động chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình.
	<i>Giáo dục pháp luật:</i> Quyền và nghĩa vụ công dân Bài 9: Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí.	-Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm pháp luật như kinh doanh thuốc nổ và vũ khí, trách nhiệm pháp lí trong tình huống cụ thể nêu trên. -Xác định được nguy cơ của việc kinh doanh thuốc nổ và vũ khí trái phép.

B. Môn HĐTN-HN

Khối lớp	Môn/HĐGD	Nội dung/Chủ đề tích hợp phòng tránh tại nạn bom mìn, vật nổ	Bài/Chủ đề trong SGK CTGD 2018 (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống)
6	HĐTN,HN	<i>Hoạt động hướng đến xã hội</i> Hoạt động xây dựng cộng đồng	Chủ đề 6: Em với cộng đồng: Nội dung 1+2: Thiết lập quan hệ với cộng đồng và Em tham gia hoạt động thiện nguyện
7	HĐTN,HN	<i>Hoạt động hướng vào bản thân:</i> Hoạt động rèn luyện bản thân	Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân: Nội dung 2: Tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm.
8	HĐTN,HN	<i>Hoạt động hướng vào bản thân</i> Hoạt động rèn luyện bản thân	Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân. Nội dung 2: Kỹ năng từ chối
		<i>Hoạt động hướng đến xã hội</i> Hoạt động xây dựng cộng đồng	Chủ đề 6: Em với cộng đồng: Nội dung 2 “Em tham gia hoạt động thiện nguyện”
9	HĐTN,HN	<i>Hoạt động hướng đến tự nhiên</i> Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường	Chủ đề 7: Nội dung 2: Phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường

Khối	Tuần	Tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
HỌC KỲ I				
6	1,2,3	1,2,3	Bài 1. Tự hào về truyền thống gia đình và dòng họ	* Lòng ghép giáo dục an ninh quốc phòng: giới thiệu về truyền thống một số dòng họ, cá nhân có công trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
7	1,2,3	1,2,3	Bài 1. Tự hào về truyền thống quê hương	- Tích hợp GDQP AN: Giới thiệu hoạt động, hình ảnh bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam
8	1,2	1,2	Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	* Tích hợp GDQP AN: Giáo dục HS lòng tự hào dân tộc về truyền thống đấu tranh chống giặc ngoại xâm của ông cha ta.
9	1,2,3	1,2,3	Bài 1: Sống có lí tưởng	*Lòng ghép GDQPAN: Giới thiệu một số bài ca ngợi truyền thống vẻ vang của quân đội Nhân dân Việt Nam, trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
	12,13	12,13	Bài 5: Bảo vệ hoà bình	*Lòng ghép GDQPAN: Hậu quả của các cuộc chiến tranh xâm lược đối với dân tộc Việt Nam; trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
HỌC KỲ II				
6	28,29	28, 29	Bài 10. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân	* Lòng ghép giáo dục an ninh quốc phòng: trách nhiệm và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc của mỗi công dân.
7	31,32,33,34	31,32,33,34	Bài 10. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình	- Tích hợp GDQP AN: Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật
8	19,20,21,22	19,20,21,22	Bài 7: Phòng chống bạo lực gia đình	*Tích hợp GDQP AN: Tác hại của tệ nạn xã hội tác động đến mọi mặt đời sống con người.
9	27,28,29,30	27,28,29,30	Bài 9: Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí.	*Lòng ghép GDQPAN: trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nội dung dạy học lòng ghép GDQP môn Ngữ Văn

Khối	Tuần	Tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
HỌC KỲ I				
6	4	13,14	Nói và nghe: Kể lại một trải nghiệm của em	* <u>Lòng ghép</u> giáo dục quốc phòng an ninh:kể lại một trải nghiệm liên quan đến việc tham gia hoạt động liên quan đến quốc phòng, như tham gia lễ kỷ niệm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam hoặc thăm quan bảo tàng lịch sử.
6	13	48,49,50	Cây tre Việt Nam	* Lòng ghép giáo dục quốc phòng an ninh: Liên hệ nội dung bài thơ với thực tế lịch sử và truyền thống chiến đấu bảo vệ quê hương của dân tộc ta.

Khối	Tuần	Tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
	16	62	Cửu Long Giang ta ơi	* Lòng ghép giáo dục an ninh quốc phòng: - Giới thiệu một số địa danh lịch sử gắn với các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm của dân tộc (Sông Bạch Đằng, Sông Thạch Hãn, Cụm di tích phòng tuyến sông Như Nguyệt)
7	7	26	Nói và nghe: Trình bày suy nghĩ về một vấn đề đời sống (được gợi ra từ tác phẩm văn học đã đọc)	* Tích hợp Giáo dục Quốc phòng- An ninh: - Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm. - Biết ơn, trân trọng hình ảnh những người lính dũng cảm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
7	14	56	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về những hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng	* Tích hợp Giáo dục Quốc phòng- An ninh: - Giáo dục HS tình yêu quê hương, đất nước, tự hào về vùng biển đảo quê hương. - Giáo dục HS về vai trò của biển đảo và trách nhiệm của học sinh trong việc tham gia bảo vệ biển đảo quê hương, đất nước.
8	1-3	1-11	VB 1: Lá cờ thêu sáu chữ vàng (trích), VB 2: Quang Trung đại phá quân Thanh (trích), VB 3: Ta đi tới (trích)	* Tích hợp GDQP An ninh: - Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm. (Nêu những tấm gương anh hùng nhỏ tuổi trong lịch sử dân tộc Việt Nam, Chiến thắng lịch sử trận Điện Biên Phủ năm 1954) - Giới thiệu các địa danh lịch sử gắn với cuộc kháng chiến chống ngoại xâm.
8	7-10	25-40	VB 1: Hịch tướng sĩ, VB 2: Tinh thần yêu nước của nhân dân ta, VB 3: Nam quốc sơn hà, Viết: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (con người trong mối quan hệ với cộng đồng, đất nước) (tt), Nói và nghe: Thảo luận về một	* Tích hợp GDQP An ninh: - Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm. - Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. - Tinh thần đoàn kết, quyết chiến, quyết thắng tạo nên sức mạnh dân tộc đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược. - Tác hại của tệ nạn xã hội tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội. - Trách nhiệm của học sinh tham gia phòng, chống bạo lực học đường.

Khối	Tuần	Tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
			vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (ý thức trách nhiệm với cộng đồng của học sinh).	
9	4-7	14-25	BÀI 2. NHỮNG CUNG BẠC TÂM TRẠNG, Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (Được gọi ra từ tác phẩm văn học)	* Lồng ghép nội dung QPAN: - Học sinh nhận thức sự hủy hoại của chiến tranh, khát vọng hạnh phúc của con người gọi ra từ tác phẩm “ Chinh phụ ngâm” để các em có ý thức trách nhiệm của bản thân luôn gìn giữ hòa bình cho đất nước trong cuộc sống hiện đại ngày nay.
9	8-11	29-41	BÀI 3. HỒN NƯỚC NĂM TRONG TIẾNG MẸ CHA, Đọc mở rộng	* Lồng ghép nội dung QPAN: Trách nhiệm của học sinh về những nét văn hóa đẹp của đất nước, về ngôn ngữ hay trên mạng xã hội để giáo dục các em về tình yêu đất nước. (Đọc mở rộng)
	HỌC KỲ II			
6	19	73-75	Thánh Gióng	* Lồng ghép giáo dục an ninh quốc phòng: - Cách đánh mưu trí, sáng tạo của quân và dân ta trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm. (Ví dụ về cách sử dụng sáng tạo vũ khí tự tạo của nhân dân trong chiến tranh: gậy tre, chông tre...) - Giới thiệu lịch sử và truyền thống của Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam.
7	24	93,94,95	Viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến một nhân vật lịch sử	* Tích hợp Giáo dục Quốc phòng- An ninh: - Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm. - Nêu được một câu chuyện về tấm gương anh hùng hoặc một nhân vật lịch sử có thật trong lịch sử dân tộc Việt Nam. - Biết ơn, trân trọng hình ảnh những người lính dũng cảm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Khối	Tuần	Tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
7	29	114	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề đời sống.	* Tích hợp Giáo dục Quốc phòng- An ninh: - Lòng ghép nội dung: Một số nội dung về bảo vệ thông tin cá nhân khi tham gia mạng xã hội. - Giáo dục HS ý thức trách nhiệm khi tham gia mạng xã hội để bảo vệ bản thân.
8	22-24	85-96	Bài 7: Tin yêu và ước vọng ôn tập, kiểm tra (3 t) + đọc mở rộng (1t), VB 1: Đồng chí, VB 2: Lá đỏ, VB 3: Những ngôi sao xa xôi (trích)	* Tích hợp GDQP An ninh: - Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm. - Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc
9	25-26	97-101	BÀI 8. TIẾNG NÓI CỦA LƯƠNG TRI, VB1: Đấu tranh cho một thế giới hòa bình (trích)	* Lòng ghép nội dung QPAN: - Hình ảnh, video về mức độ tàn phá của chiến tranh, bom nguyên tử. - Giáo dục cho HS hiểu biết về truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc qua các thời kì lịch sử dựng nước và giữ nước. - Hình thành nhận thức về quốc phòng, an ninh ở mức độ đơn giản, trách nhiệm của học sinh đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội.
9	31-32	122,126	Đọc VB3: Tình sông núi, Nói và nghe: Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử	* Lòng ghép nội dung QPAN: - Giáo dục học sinh hiểu biết về di tích lịch sử dân tộc, tên tuổi các vị anh hùng yêu nước đánh giặc ngoại xâm gắn liền với các địa danh lịch sử. - Hs ý thức, trách nhiệm gìn giữ và phát huy truyền thống yêu nước trong thời kì hiện nay.

Nội dung lồng ghép ANQP phân môn Lịch sử

Khối	Tuần	Tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
HỌC KỲ I				
6	3	3	Bài 3. Thời gian trong lịch sử	* Lồng ghép GDQP-AN:Giới thiệu lịch sử và truyền thống của Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam
7	6	12	Bài 6: Các vương quốc phong kiến	* Lồng ghép GDQP-AN: Xem video, tranh, ảnh minh họa về Đông Nam Á, đặc biệt Vương quốc

Khối	Tuần	Tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
			Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI	Campuchia, Vương quốc Lào. Tình đoàn kết hữu nghị giữa 3 nước Việt Nam – Lào –Campuchia.
8	6	11,12	Bài 6. Công cuộc khai phá vùng đất phía Nam từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII	* Lồng ghép kiến thức QPAN qua việc tìm hiểu QT thực thi chủ quyền đối với QĐ Hoàng Sa và Trường Sa của các chúa Nguyễn.
8	8	15,16	Bài 8. Phong trào Tây Sơn	* Lồng ghép GDQP-AN:Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm.
HỌC KỲ II				
6	19	28,29	Bài 14: Nhà nước Văn Lang – Âu Lạc	* Lồng ghép GDQP-AN:Địa danh lịch sử gắn với các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm của dân tộc.
6	20-24	31-38	Bài 15: Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc và sự chuyển biến của xã hội Âu Lạc.	* Lồng ghép GDQP-AN:Địa danh lịch sử gắn với các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm của dân tộc.
6	28,29	44-46	Bài 16: Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập trước thế kỉ X. Bài 18: Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X. (tt)	* Lồng ghép GDQP-AN: Cách đánh mưu trí, sáng tạo của quân và dân ta trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm.
7	25	34	Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm	* Lồng ghép GDQP-AN: qua việc tìm hiểu tác phẩm Hịch Tướng Sĩ của Trần Quốc Tuấn.

Khối	Tuần	Tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
			lược Mông - Nguyên	
7	33	47,48	Bài 18: Vương quốc Chăm-pa và vùng đất Nam Bộ từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI	* Lồng ghép GDQP-AN: Giới thiệu hoạt động, hình ảnh bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam.
8	32-33	46-48	Bài 19. Phong trào yêu nước chống Pháp ở Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến năm 1917	* Lồng ghép GDQP-AN: Tác hại của tệ nạn xã hội tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội.
9	21	32,33	Bài 15: Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn 1951 – 1954 (2 tiết)	* Lồng ghép GDQP-AN: Hậu quả của các cuộc chiến tranh xâm lược đối với dân tộc Việt Nam
9	23	36-37	Bài 17: Việt Nam kháng chiến chống Mỹ cứu nước, thống nhất đất nước giai đoạn 1965 – 1975 (2 tiết)	* Lồng ghép GDQP-AN: Giới thiệu một số bài hát ca ngợi truyền thống vẻ vang của Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam
9	24	38-39	Bài 18: Việt Nam từ năm 1976 đến năm 1991 (2 tiết)	* Lồng ghép GDQP-AN: Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc
9	35	52	Chủ đề chung 3: Bảo vệ chủ quyền, các quyền lợi và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở biển Đông (tt)	* Lồng ghép GDQP-AN: Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

Khối	Tuần	Tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
------	------	------	---------	-----------------

Nội dung lồng ghép ANQP phân môn Địa lí

Khối	Tuần	Tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
HỌC KỲ I				
6	3	5,6	Bài 4: Kí hiệu và bảng chú giải bản đồ. Tìm đường đi trên bản đồ	- * Lồng ghép GDQP-AN: Địa danh lịch sử gắn với các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm của dân tộc.
7	10-12	11-14	Bài 5. Vị trí địa lí. Đặc điểm tự nhiên châu Á	* Lồng ghép GDQP-AN: Xem video, tranh ảnh (hoặc tích hợp lồng ghép liên môn) giúp học sinh nắm được tầm ảnh hưởng của châu Âu tới toàn thế giới nói chung, khu vực Đông Nam Á và Việt Nam nói riêng đặc biệt là quốc phòng an ninh, an ninh lương thực, môi trường...
8	1-2	1-2	Bài 1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam	* Lồng ghép GDQP-AN: Giới thiệu một số mốc quốc biên giới quốc gia, trách nhiệm của công dân trong bảo vệ chủ quyền lãnh thổ.
9	6	11,12	Bài 7: Công nghiệp	* Lồng ghép GDQP-AN: Giới thiệu một số video, hình ảnh của ngành công nghiệp quốc phòng đối với phát triển kinh tế, xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng.
9	8	15,16	Bài 9: Dịch vụ.	* Lồng ghép GDQP-AN: Một số hình ảnh, video về sự phát triển của GTVT, bưu chính viễn thông gắn với bảo vệ an ninh, quốc phòng vùng biên giới, vùng trời.
HỌC KỲ II				
8	24-26	39-42	Bài 11. Phạm vi Biển Đông. Các vùng biển của Việt Nam ở Biển Đông. Đặc điểm tự nhiên của vùng biển đảo Việt Nam	* Lồng ghép GDQP-AN: Giới thiệu một số mốc quốc biên giới quốc gia, trách nhiệm của công dân trong bảo vệ chủ quyền lãnh thổ.
8	28-30	45-47	Bài 12. Môi trường và tài nguyên biển đảo Việt Nam	* Lồng ghép GDQP-AN: trách nhiệm của công dân trong bảo vệ chủ quyền lãnh thổ.

Khối	Tuần	Tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
8	31-32	48-49	Chủ đề chung 2. Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông	* Lồng ghép GDQP-AN: trách nhiệm của công dân trong bảo vệ chủ quyền lãnh thổ.
8	35	52	Chủ đề chung 2. Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông	* Lồng ghép GDQP-AN: trách nhiệm của công dân trong bảo vệ chủ quyền lãnh thổ.
9	32-33	47-48	Bài 22. Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển đảo.	* Lồng ghép GDQP-AN: Một số video, hình ảnh về tài nguyên biển – đảo, sự phát triển kinh tế, xã hội trên biển – đảo gắn với bảo vệ quốc phòng, an ninh.

Đối với giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập.

- Đối với học sinh khuyết tật: Thực hiện tốt công tác giáo dục hoà nhập theo Công văn số 10188/BGDĐT ngày 24/9/2007 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục HS khuyết tật cấp THCS, THPT và Công văn 586/SGDĐT ngày 04/4/2011 của Sở GDĐT Quảng Nam. Tạo điều kiện tốt nhất cho trẻ khuyết tật học tập. Đánh giá chất lượng học tập của HS khuyết tật theo khả năng và sự tiến bộ của mỗi em, không xếp các em vào diện học yếu kém hoặc ngồi nhầm lớp. Thực hiện miễn giảm học thể dục đối với những HS khuyết tật về vận động theo quy định.

- Thực hiện các chế độ chính sách đối với học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn theo quy định hiện hành.

Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong nhà trường

Thực hiện công văn số: 3089/BGDĐT-GDTrH, ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT, V/v triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Tuyên truyền, phổ biến, khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh tự học, tự nghiên cứu về giáo dục STEM để thấy được mục đích, ý nghĩa của giáo dục STEM trong nhà trường phổ thông nhằm phát triển phẩm chất và năng lực học sinh trong triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Khuyến khích GV thiết kế các bài học STEM theo hướng tiếp cận tích hợp nội môn hoặc liên môn; các tổ, nhóm chuyên môn tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM thông qua hình thức CLB hoặc trải nghiệm thực tế, tổ chức hoạt động NCKH.

Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

Thực hiện hiệu quả quyền tự chủ về xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ tổ chuyên môn, linh hoạt áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục, các phương pháp dạy học phù hợp với tình hình nhà trường.

Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

Thực hiện nghiêm túc, đúng, đủ, đảm bảo chất lượng các loại hồ sơ quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý:

+ Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; như đảm bảo sử dụng hiệu quả Phiếu báo giảng điện tử, Sổ điểm điện tử, Học bạ điện tử, Sổ đăng bộ điện tử; khuyến khích giáo viên sử dụng Giáo án điện tử. Việc sử dụng, quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử phải theo đúng quy định như sử dụng, quản lý hồ sơ chuyên môn của Bộ GDĐT.

+ Bảo đảm có hệ thống quản lý học tập (LMS) và cấp tài khoản cho tất cả giáo viên, cán bộ quản lý để thực hiện các nội dung tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán và đại trà triển khai Chương trình GDPT 2018 và tổ chức thực hiện các chương trình thường xuyên theo quy định của Bộ GDĐT.

+ Cập nhật kịp thời số liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý ngành theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu; khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

2.2 Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học

a) Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong quá trình dạy học; chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà.

Đối với phân môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập phân môn Lịch sử

Riêng môn Ngữ văn thực hiện nghiêm túc việc đổi mới cách dạy, cách học và cách đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT. Đối với môn Lịch sử - Địa lí, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa- văn nghệ, thể dục- thể thao trên cơ sở tự nguyện, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học;

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường, lưu trữ hồ sơ.

2.3 Thực hiện hiệu quả kiểm tra đánh giá, học sinh.

a) Việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS theo quy định:

- Thực hiện nghiêm túc theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 và Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT.
- Đối với việc kiểm tra, đánh giá lại những học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại điều 14 của thông tư 22. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của thông tư 22.

b) Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục .

- Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, môn KHTN gồm 03 phân môn Vật lí, Hóa học và Sinh học chọn 04 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của các phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của các phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Giáo viên được phân công dạy học chủ đề chung, chịu trách nhiệm việc kiểm tra, đánh giá chủ đề chung (gồm đánh giá thường xuyên và định kì).

- Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương và giáo dục thể chất: Giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Giao cho nhóm trưởng chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

- Đối với kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn thực hiện nghiêm túc theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; đối với các lớp còn lại, khuyến khích thực hiện theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH để kiểm tra, đánh giá kĩ năng viết của học sinh, nhằm thúc đẩy việc đổi mới phương pháp dạy học phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Đối với bộ môn Tin học các nhà trường cần thực hiện việc lưu trữ phần kiểm tra thực hành các bài kiểm tra của học sinh đảm bảo.

c) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì.

- Việc kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, bài kiểm tra đánh giá lại được thực hiện thông qua: bài kiểm tra trên giấy, bài thực hành.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy: đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của các chương trình môn học, hoạt động giáo dục. Mức độ yêu cầu của các câu hỏi trong đề kiểm tra như sau:

+ Mức 1 (nhận biết): Các câu hỏi yêu cầu học sinh nhắc lại hoặc mô tả đúng kiến thức, kĩ năng đã học theo các bài học hoặc chủ đề trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục;

+ Mức 2 (thông hiểu): Các câu hỏi yêu cầu học sinh giải thích, so sánh, áp dụng trực tiếp kiến thức, kỹ năng đã học theo các bài học hoặc chủ đề trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục;

+ Mức 3 (vận dụng): Các câu hỏi yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề đặt ra trong các tình huống gắn với nội dung các bài học hoặc chủ đề trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục;

+ Mức 4 (vận dụng cao): Các câu hỏi yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề đặt ra trong các tình huống mới, gắn với thực tiễn, phù hợp với mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục.

Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng HS và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

- Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc qua máy tính đối với tất cả học sinh bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Chú ý rèn luyện kỹ năng làm bài cho học sinh.

2.4 Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, ôn tập cho học sinh thi 10.

a. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Ngay từ đầu năm học, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng tuyển sinh 10, kế hoạch phân luồng hướng nghiệp với học sinh lớp 9, kế hoạch tuyển sinh vào 10 khoa học, phù hợp với thực tiễn đơn vị; triển khai hiệu quả với những giải pháp cụ thể sau:

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng các đội tuyển 6,7,8,9, thường xuyên theo dõi nắm tình hình các đội tuyển của trường và của thành phố kịp thời đôn đốc, động viên giáo viên và học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thi học sinh giỏi cấp trường các môn Toán 6, Văn 6, Anh 6, Toán 7, Văn 7, Anh 7, lý 7, Hóa 7, Tin 7, Toán 8, Văn 8, Anh 8, lý 8, Hóa 8, Tin 8, Sinh 8, Sử 8, Địa 8 nhằm mục đích sàng lọc đội tuyển để tham gia thi HSG cấp thành phố và tạo phong trào thi đua học tập.

- Tham gia Hội thi Văn học - học văn và Triễn lãm Stem và các cuộc thi qua mạng.

- Phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng cá nhân, bộ phận; đôn đốc, kiểm tra, đánh giá thường xuyên;

- Tiếp tục phát huy sức sáng tạo và nhiệt huyết của đội ngũ cán bộ giáo viên nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm trong công tác bồi dưỡng giáo viên giỏi và học sinh giỏi;

- BGH thường xuyên động viên, gương mẫu đi đầu trong các hoạt động.
- Tổ chức tốt quá trình bồi dưỡng và tham gia kì thi học sinh giỏi các môn văn hóa, các môn khoa học, thể dục thể thao.

b. Phụ đạo học sinh yếu

+ Triển khai thực hiện thông tư 31/2023/TT-BGDĐT ban hành về Quy chế xét công nhận Tốt nghiệp THCS từ năm học 2024 – 2025.

+ Phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng thành viên, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc trong quá trình thực hiện;

+ Thực hiện tốt công tác định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau TNTHCS;

+ Phân công đội ngũ giáo viên chuyên môn chắc, năng lực vững, nhiệt huyết chủ nhiệm 9

+ Tổ chức bồi dưỡng các môn Văn, Toán, Tiếng Anh cho tất cả các đối tượng học sinh lớp 9 để nâng cao kiến thức chuẩn bị thi tuyển sinh lớp 10 chuyên và không chuyên.

2.5 Tổ chức các kì thi, hội thi, cuộc thi

a. Đối với giáo viên

+ Cấp trường: Những tổ chuyên môn có từ 1- 10 giáo viên phải có 1 giáo viên tham gia Hội thi. Những tổ chuyên môn có từ 10 giáo viên trở lên phải có 2 giáo viên tham gia Hội thi.

+ Cấp thành phố: Các môn Nghệ thuật(Mĩ thuật), Tiếng Anh, KHTN(Hóa), GDTC phải có tối thiểu 1 giáo viên/ môn tham gia. Phần đầu tối thiểu có 3 giáo viên giỏi cấp thành phố.

+ Cấp Tỉnh: Phần đầu có 2 giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh và đều đạt giải nhì trở lên.

- Ngoài ra nhà trường vận động 100% thầy, cô giáo tham gia tất cả các cuộc thi do các cơ quan ban ngành tổ chức dưới các hình thức trực tiếp và trực tuyến.

b. Đối với học sinh

+Phân đầu có 40 em học sinh tham gia kì thi học sinh giỏi cấp tỉnh và có 35 em đạt giải

+Tham gia đầy đủ ở tất cả các môn trong kì khảo sát HSG 6,7,8,9 cấp thành phố và dẫn đầu toàn thành phố.

+Tham gia các Hội thi Văn học – học văn thành phố trong đó Văn học – học văn đạt giải nhì cấp thành phố.

+Tham gia triển lãm sản phẩm Stem cấp thành phố phần đầu có 2 sản phẩm được chọn tham gia cấp tỉnh và đạt giải nhì cấp tỉnh.

+Nhà trường tổ chức khảo sát học sinh giỏi cấp trường từ khối 6 đến khối 8 ở các môn Văn, Toán, Anh khối 6, Văn, Toán, Anh, KHTN(phân môn Hóa, phân môn môn lí), Tin học khối 7, Văn, Toán, Anh, KHTN (phân môn Hóa, sinh, lí), Tin

học, Lịch sử- Địa lí(phân môn Lịch sử, Địa lí khối 8 và tổ chức các cuộc thi qua mạng từ lớp 6 đến lớp 9.

- Ngoài ra nhà trường vận động 100% học sinh tham gia tất cả các cuộc thi do các cơ quan ban ngành tổ chức dưới các hình thức trực tiếp và trực tuyến.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động thể dục thể thao do ngành và các cấp tổ chức như Việt dã, bơi lội, điền kinh, cờ vua,...

2.6 Tăng cường công tác quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

- Tăng cường đầu tư kinh phí để đảm bảo đầy đủ đồ dùng dạy học tối thiểu theo quy định trong thông tư 38/2021/TT- BGDĐT của Bộ giáo dục quy định về thiết bị tối thiểu.

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, không để thiết bị dạy học được trang bị đến trường nhưng không được sử dụng; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học.

- Sử dụng hiệu quả kho học liệu điện tử; tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng.

3. Tổ chức các hoạt động của đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.

3.1.Đối với Công đoàn

Bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên ở đơn vị mình: .Vận động tổ chức đoàn viên và lao động tham gia quản lý, hưởng ứng các phong trào thi đua do công đoàn cơ sở phát động, tham gia xây dựng thực hiện quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị.

- Thường xuyên tuyên truyền phổ biến các chế độ chính sách, luật pháp của Đảng và Nhà nước và quy chế của cơ quan, đơn vị liên quan đến đoàn viên và lao động.

- Vận động đoàn viên và lao động đi học tập nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao năng lực và phẩm chất đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ mới của ngành và đơn vị.

- Thường xuyên quan tâm đến đời sống văn hóa tinh thần của đoàn viên và lao động.

3.2.Chi đoàn

Phối hợp với liên đội và các tổ chức khác trong các hoạt động của trường. Hưởng ứng tốt các phong trào tại địa phương, tiếp tục bồi dưỡng lí luận chính trị, nhận thức về đảng để tạo nguồn phát triển đảng viên.

4.Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh

- Tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Câu lạc bộ, tham quan dã ngoại, hoạt động tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ, tham gia diễn đàn,...

- Giáo dục thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể ở lớp, trường và sinh hoạt theo chủ đề như:

- + Sinh hoạt tập thể toàn trường, toàn khối : nhân các ngày lễ theo chủ điểm hằng tháng.

- + Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp hàng tuần đối với lớp 9

- + Hoạt động TNHN đối với lớp 6,7,8 (3 tiết/ tuần)

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động của Liên đội, của Đoàn thanh niên các hoạt động có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, Đội...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao và vui chơi: các cuộc thi văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao.

- Tăng cường lòng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống: học tập và làm theo lời Bác, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

* Tổ chức thực hiện:

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban đại diện CMHS về tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động TNHN cho các lớp 6,7,8 và hoạt động chung từng khối 1 lần/ học kỳ

+ TPT Đội của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống trình Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho giáo viên chủ nhiệm các lớp phối hợp với Ban đại diện CMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm.

Các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống được thực hiện trong năm học:

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trong tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
Tháng 9/2024	Truyền thống nhà trường	Nghe giới thiệu về truyền thống nhà trường	Tuyên truyền Toàn trường	Sáng thứ 2 Thứ 7 (Tiết 4)	BGH, TPT Đội, GVCN	Các đoàn thể trong trường
	An toàn Giao thông	Luật giao thông.	Tuyên truyền Toàn trường	Sáng thứ 2	TPT Đội	Công an xã Đoàn thanh niên
	Vui hội trăng rằm		Hội thi toàn trường	Chiều thứ 5	TPT	Đoàn TN
Tháng 10/2024	Tuần lễ Hưởng ứng học tập suốt đời	Ngày Hội đọc sách	Tuyên truyền Toàn trường	Sáng thứ 2 Thứ 7 (Tiết 4)	Tổ chuyên môn KHXH Thư viện	TTHT cộng đồng của xã.
	Kỷ niệm ngày anh Trỗi hi sinh	Tìm hiểu về anh hùng Nguyễn Văn trỗi	Sân khấu hoá	Sáng thứ 2 Thứ 7 (Tiết 4)	TPT	GVCN

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trong tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
	Sức khỏe sinh sản vị thành niên Giới tính	Giới tính Sức khỏe vị thành niên	Tuyên truyền	Sáng thứ 2 Thứ 7 (Tiết 4)	Tổ tư vấn Y tế	GVCN
	Tổ chức Hội khỏe phù đồng cấp trường và tập luyện tham gia cấp TP	HKPĐ	Hội thi	Sáng thứ 2	GVTD	GVCN
Tháng 11/2024	Tôn sư trọng đạo	Thi văn nghệ Giờ học tốt, lớp học HP Bông hoa điểm 10	Sân khấu hoá Hội thi Phát thanh	Sáng thứ 2 Thứ 7 (Tiết 4)	Tổ KHXH TPT Đội, GVCN	Các đoàn thể, GV, nhân viên.
	Thi OTE cấp trường	Tài năng Tiếng Anh	Hội thi	Sáng thứ 2	GV TA	TPT GVCN
Tháng 12/2024	Uống nước nhớ nguồn	Viếng nghĩa trang liệt sĩ của phường, nghe nói chuyện TT	Tuyên truyền Toàn trường	Sáng thứ 2	Mời Cựu chiến binh tiêu biểu của Phường.	Đội Đoàn TN và Hội CCB xã, GVCN.
	Thi HV-VH cấp trường	Tổ chức Hội thi HV-VH	Hội thi các lớp		Tổ Văn	Các đoàn thể, GV, nhân viên.
	Dự thi OTE cấp trường				GV T A	
Tháng 01/2025	Giáo dục sức khỏe vị thành niên	Thi tìm hiểu	Toàn trường	Sáng thứ 2 Thứ 7 (Tiết 4)	Tổ KHTN	Các đoàn thể, GV, nhân viên
	Thi Stem cấp Trường	Hội thi trưng bày sản phẩm stem	Mỗi lớp 1 sản phẩm	Sáng thứ 2	TPT	Đoàn GVCN
Tháng 2/2025	Thi Stem cấp TP				GV, HS	
	Tìm hiểu lịch sử Đảng CS Việt Nam	Lịch sử Đảng	Phát thanh	Sáng thứ 2 Thứ 7 (Tiết 4)	TPT	GV lịch sử Đoàn GVCN
Tháng 3/2025	Tiến bước lên Đoàn	Tổ chức các trò chơi dân gian.	Toàn trường	Sáng thứ 2	Bí thư Đoàn TN, TPT Đội	BGH, GVCN, GV, NV

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trong tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
	Thuyết trình Tiếng Anh – tuyên truyền bảo vệ sức khỏe	Thi các lớp	Toàn trường		Tổ Toán-TA	BGH, GVCN, GV, NV
Tháng 4/2025	Hòa bình hữu nghị	Tìm hiểu về hoà bình	Văn nghệ	Sáng thứ 2 Thứ 7 (Tiết 4)	TPT Đội	GV AN GVCN,
	Rác thải nhựa Đuối nước Xâm hại trẻ em	Rác thải nhựa Tai nạn thương tích Xâm hại tình dục	Tuyên truyền	Sáng thứ 2 Thứ 7 (Tiết 4)	TPT	Đoàn thanh niên Y tế GVCN Công an
Tháng 5/2025	Mừng sinh nhật Bác Hồ	Kể chuyện đạo đức Bác Hồ Văn nghệ Phát thanh măng non	Toàn trường	Sáng thứ 2	TPT	GVCN, GV toàn trường.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THPT theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025” và Kế hoạch số 1223/KH-BGDĐT ngày 28/12/2019 của Bộ GDĐT, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về nghề nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần lập nghiệp của học sinh THPT. Phối hợp với các trường Đại học, cao đẳng, trung cấp nghề, giáo viên chủ nhiệm, tổ chức hướng nghiệp cho học sinh; xây dựng đội ngũ báo cáo viên, đưa nội dung giáo dục định hướng nghề vào giảng dạy tại đơn vị nhằm giúp học sinh có được nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, khơi dậy tinh thần tự tạo việc làm, tự thân lập nghiệp, tự chủ, sáng tạo trong việc lựa chọn nghề nghiệp.

6. Công tác tư vấn cho học sinh.

Thành lập Tổ tư vấn tâm lý học sinh năm học 2024 -2025 với mục đích

phòng ngừa, hỗ trợ và can thiệp (khi cần thiết) đối với học sinh đang gặp phải khó khăn về tâm lý trong học tập và cuộc sống để tìm hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

Hỗ trợ học sinh rèn luyện kỹ năng sống; tăng cường ý chí, niềm tin, bản lĩnh, thái độ ứng xử phù hợp trong các môi quan hệ xã hội; rèn luyện sức khỏe thể chất và tinh thần, góp phần xây dựng và hoàn thiện nhân cách.

Tổ chức buổi nói chuyện các chuyên đề tư vấn giúp học sinh giải tỏa các khó khăn mang tính thời điểm hoặc mang tính phổ biến. Tổ chức tư vấn trực tiếp giữa giáo viên tư vấn và cá nhân học sinh.

7. Công tác GDQP – AN

Tiếp tục tuyên truyền Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 29- NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của BCH trung ương Đảng khóa 11 về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo; Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 2 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giáo dục Quốc phòng và An ninh.

Triển khai công văn số 5031/BGDĐT- GDQPAN ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông.

Triển khai thông tư 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2024 về hướng dẫn dạy học lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường THCS và THPT nhiều cấp.

Triển khai kế hoạch ngày hội quốc phòng toàn dân của UBND phường Sơn Phong.

7.1 Về nội dung, phương pháp, hình thức đã thực hiện lồng ghép

- Thực hiện dạy học lồng ghép trong các môn học và hoạt động giáo dục đối với từng lớp, theo sách giáo khoa do nhà trường lựa chọn, phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh ở từng địa phương, tập trung vào các môn học: Ngữ văn; Giáo dục công dân; Lịch sử và Địa lí; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Nội dung giáo dục địa phương; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Chủ đề lồng ghép chung từ lớp 6 đến lớp 9: giáo dục tinh thần đoàn kết, yêu nước của dân tộc Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kì lịch sử; bảo vệ chủ quyền biển, đảo; bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia; quyền lợi, trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; giới thiệu một số sự kiện lịch sử chống giặc ngoại xâm; một số nội dung về bảo vệ thông tin cá nhân khi tham gia mạng xã hội; giới thiệu một số nội dung về phòng, chống tệ nạn xã hội đối với học sinh; chính sách tín ngưỡng, tôn giáo của Nhà nước.

7.2 Về nhận thức của cán bộ giáo viên và học sinh

Cán bộ, giáo viên và học sinh nhận thức về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc ngày một nâng cao, tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc được giữ vững và phát huy, góp phần giữ vững niềm tin vào Đảng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

8. Xây dựng trường học hạnh phúc.

Thực hiện Kế hoạch số 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam về việc xây dựng “Trường học hạnh phúc” Nhà trường xây dựng các tiêu chuẩn, tiêu chí, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, cải tạo cảnh quan sư phạm, trang trí phòng học, phòng làm việc, tạo môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, nhân ái.

Xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường với cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể tại địa phương trong việc xây dựng “ Trường học hạnh phúc”. Sứ mạng, tầm nhìn và chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với mục chương trình giáo dục; các giá trị cốt lõi của “Trường học hạnh phúc”.

Các qui chế, cơ chế, qui định được xây dựng phù hợp với các chuẩn mực, trên cơ sở lấy giá trị hạnh phúc làm nền tảng trong mục tiêu lãnh đạo, quản lý, quản trị nhà trường; quản lý, điều hành theo qui chế, qui định đã thống nhất.

Phát động phong trào thi đua xây dựng để kịp thời khen thưởng các tổ chuyên môn, cá nhân có kết quả thành tích nổi bật, tạo được ảnh hưởng tích cực trong hoạt động xây dựng “Trường học hạnh phúc”

9. Công tác Phổ cập giáo dục

- Cũng cố và duy trì vững chắc thành quả phổ cập GD THCS mức độ 3.

-Tiến hành công tác điều tra phổ cập chính xác và đúng thời gian quy định.

Công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng xã hội học tập. Thực hiện tốt chương trình: phối hợp giáo dục giữa nhà trường - gia đình - xã hội.

. Phối hợp chặt chẽ với Hội cựu giáo chức, Hội khuyến học Phường Sơn Phong để cổ vũ, phát huy truyền thống hiếu học của địa phương. Biểu dương kịp thời các cá nhân, tập thể trong việc dạy học.

10. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản nhà trường

Thực hiện chế độ lương, phụ cấp các chế độ bảo hiểm như BHYT, BHXH, Bảo hiểm thất nghiệp hàng tháng cho CBGV-NV và hợp đồng lao động, thanh toán chế độ công tác phí, trực lễ, tết...kịp thời .

Làm hồ sơ nâng lương, thanh toán đầy đủ chế độ nâng lương định kỳ, công khai điều kiện, danh sách nâng lương trước thời hạn...

Hướng dẫn và tổng hợp hồ sơ, thanh toán các chế độ cho học sinh trong năm học theo theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021.

Theo dõi thu chi học phí và các khoản thu BHYT, BHTN của học sinh.

Công khai dự toán ngân sách, quyết toán, thu nhập tăng thêm, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị...(theo Luật phòng chống tham nhũng)

Lưu trữ các dữ liệu kế toán trên các phần mềm theo quy định, thực hiện thanh toán trên dịch vụ công kho bạc và lập các báo cáo quyết toán theo quy định.

Lập đối chiếu, báo cáo hàng tháng, hàng quý, hàng năm theo quy định như: đối chiếu kho bạc, báo cáo thuế thu nhập cá nhân, tờ khai thuế...

11. Quản lý dạy thêm học thêm theo quy định

-Thành lập tổ kiểm tra dạy thêm học thêm và phân công nhiệm vụ từng thành viên.

-Triển khai các văn bản về dạy thêm, học thêm của cấp trên.

-Triển khai các văn bản, quy chế hoạt động, kế hoạch làm việc về quản lý dạy thêm, học thêm của trường đến giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và chính quyền các địa phương trong địa bàn trường.

-Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành trong và ngoài nhà trường cùng quản lý việc dạy thêm học thêm của giáo viên và học sinh trong trường.

12. Công tác kiểm tra nội bộ.

Kiểm tra nội bộ của giáo viên và tổ chuyên môn nhằm đánh giá đúng trình độ chuyên môn, việc tuân thủ Quy chế chuyên môn và các quy định khác có liên quan, phát hiện kinh nghiệm tốt để phát huy; kết quả đánh giá là căn cứ để bố trí sử dụng, bồi dưỡng giáo viên một cách hợp lý. Qua kiểm tra, đánh giá đúng thực trạng nhà trường; chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của từng bộ phận, cá nhân để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục; giúp cán bộ, giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

Kế hoạch kiểm tra nội bộ

Tháng	T T	Họ và tên (Cá Nhân, Tập thể được kiểm tra)	Cá nhân tổ	Họ và tên người kiểm tra	Kiểm tra chuyên đề	Kiểm tra hoạt động sư phạm
9	1	Tập thể lớp Khối 6,8		Phan Thanh Sơn+Phạm Công Linh + Nề nếp	Công tác chủ nhiệm + Nề nếp + Hồ Sơ chi đội	
	2	Tất cả giáo viên	5 tổ	Phan Thanh Sơn	Thực hiện chương trình, Hồ sơ cá nhân	
	3	Thư viện thiết bị		Phan Thanh Sơn	Hoạt động	
10	1	Trần Thị Thùy Dung	Toán - Tin	Nguyễn Thị Thu Trang + Phan Thanh Sơn		X
	2	Nguyễn Thị Như Ngọc	Ngữ Văn - NT -	Nguyễn Thị Hồng Cẩm + Nguyễn Ta		X

			GDC D			
	3	Võ Lê Diệu Phương	Tiếng Anh	Phạm Hoàng Cường Phan Thanh Sơn		X
	4	Lê Thị Hồng Hạnh	KHX H - TD	Nguyễn Thị Liễu + Nguyễn Ta		X
	5	Huỳnh Thị Tuyết Oanh	KHT N - C nghệ	Đoàn Thị Bích Liên + Phan Thanh Sơn		X
	6	Tập thể lớp K7,9		Phạm Công Linh + Phan Thanh Sơn + Văn Thanh Duy	Công tác chủ nhiệm + Nề nếp + Hồ Sơ chi đội	
	7	Tổ Toán – Tin, Tiếng Anh, Tổ Ngữ văn		Nguyễn Ta + Phan Thanh Sơn	HS tổ	
Tháng 11	1	Lưu Ngọc Hoài Danh	Toán - Tin	Nguyễn Thị Thu Trang + Phan Thanh Sơn	Dự giờ thăm lớp	
	2	Nguyễn Thị Thu Trang	Ngữ Văn - NT - GDC D	Nguyễn Thị Hồng Cẩm + Nguyễn Ta	Dự giờ thăm lớp	
	3	Vương Hữu Ngọc Dung	Tiếng Anh	Phạm Hoàng Cường + Dự giờ thăm lớp	Dự giờ thăm lớp	
	4	Vũ Thị Thanh Hằng	KHX H - TD	Nguyễn Thị Liễu + Nguyễn Ta	Dự giờ thăm lớp	
	5	Phạm Thanh Thủy	KHT N - C nghệ	Đoàn Thị Bích Liên + Phan Thanh Sơn	Dự giờ thăm lớp	
	6	Thư viện, thiết bị		Nguyễn Ta + Phan Thanh Sơn	Kiểm tra hoạt động	
Tháng 12 +1	1	Tổ Ngữ văn, KHXH, KHTN		Phan Thanh Sơn	Hồ sơ tổ	
	2	Chế độ kiểm tra đánh giá	5 tổ	Phan Thanh Sơn	X	
Tháng 2	1	Tập thể lớp 8		Phạm Công Linh +	Nề nếp + Hồ Sơ chi đội	

				Phan Thanh Sơn + Văn Thanh Duy		
	2	Huỳnh Nguyễn Hòa My	Tổ Toán Tin	Nguyễn Thị Thu Trang + Phan Thanh Sơn	Dự giờ thăm lớp	
	3	Hoàng Thị Thanh Phương		Nguyễn Thị Hồng Cẩm+ Phan Thanh Sơn	Dự giờ thăm lớp	
	4	Hồ Thị Phương Thảo		Phạm Hoàng Cường + Phan Thanh Sơn	Dự giờ thăm lớp	
	5	Nguyễn Thị Nga		Đoàn Thị Bích Liên+Phan Thanh Sơn	Dự giờ thăm lớp	
	6	Ngô Anh Việt		Nguyễn Thị Liễu + Phan Thanh Sơn	Dự giờ thăm lớp	
Tháng 3	1	Tập thể lớp 7		Phạm Công Linh + Phan Thanh Sơn + Văn Thanh Duy	Nề nếp + Hồ Sơ chi đội	
	2	Phạm Thị Hiền		Nguyễn Thị Thu Trang + Phan Thanh Sơn		X
	3	Nguyễn Thị Ánh		Nguyễn Thị Hồng Cẩm+ Phan Thanh Sơn		X
	4	Võ Lê Ngọc Bích		Phạm Hoàng Cường + Phan Thanh Sơn		X
	5	Huỳnh Thị Thùy Liên		Đoàn Thị Bích Liên+Phan Thanh Sơn		X
	6	Huỳnh Thị Lý		Nguyễn Thị Liễu + Phan Thanh Sơn		X
Tháng 4	1	GVCN 9 + Văn thư		Phan Thanh Sơn	Hồ sơ học sinh lớp 9	
	2	Tất cả giáo viên	5 tổ	Phan Thanh Sơn + 5 tổ trưởng	Thực hiện chương trình	
	3	Tất cả giáo viên		Phan Thanh Sơn	Chế độ kiểm tra đánh giá	
	4	GV đăng ký thi đua		Phan Thanh Sơn	Hồ sơ thi đua	

	5	Thư viện, thiết bị		Phan Thanh Sơn	Hồ sơ hoạt động	
5	1	GVCN 9 + Văn thư		Phan Thanh Sơn	Hồ sơ Tốt nghiệp	
	2	GVCN 6,7,8		Phan Thanh Sơn	Hồ sơ học sinh	
	3	Văn thư		Nguyễn Ta	Hồ sơ lưu trữ	

13. Biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học; phòng chống dịch bệnh trong trường học.

- Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế tại địa phương để hướng dẫn, triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

- Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

Nhà trường kịp thời triển khai các văn bản liên quan đến tình hình Quốc phòng, An ninh đến tất cả đội ngũ giáo viên và học sinh trong nhà trường.

Hàng năm nhà trường đều phối hợp với phòng cảnh sát giao thông, phòng cảnh sát phòng chống ma túy, công an phường Sơn Phong, Ban chỉ huy quan sự phường Sơn Phong, Hội cựu chiến binh phường Sơn Phong tổ chức các buổi sinh hoạt dưới cờ để tuyên truyền về truyền thống Quốc Phòng, an ninh và tuyên truyền các biện pháp để phòng chống các tệ nạn xã hội, an ninh trường học, an ninh khối phố, an toàn giao thông.

Cùng với Nội quy nhà trường được xây dựng theo quy định của Bộ giáo dục đào tạo, nhà trường đã xây dựng các tiêu chí quy định về nề nếp, tác phong để tiến hành theo dõi đánh giá từng buổi học.

14. Xây dựng/sửa đổi và thực hiện quy chế dân chủ (Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập)

-Thực hiện quy chế dân chủ trong trường học ở các khâu: Kế hoạch thực hiện, kiểm tra đánh giá và tổ chức bộ máy nhà trường, về công tác cán bộ trường học.

-Tổ chức công tác thi đua, nâng cao chất lượng giảng dạy, công tác bồi dưỡng đào tạo cán bộ giáo viên và các cuộc vận động khác trong ngành.

-Bảo vệ lợi ích chính đáng, hợp pháp và chăm lo đời sống của người lao động.

-Giám sát mọi hoạt động của nhà trường nhằm hạn chế những tiêu cực, những việc làm sai trái của tổ chức, cá nhân trong nhà trường.

15. Công khai các nội dung theo thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT

Công khai về thông tin đội ngũ, cơ sở vật chất, tài chính ngân sách, kết quả đánh giá, xếp loại, kiểm định chất lượng, chương trình giáo dục, kế hoạch giáo dục...

Minh bạch các thông tin có liên quan của cơ sở giáo dục để nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động, người học, gia đình người học và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của cơ sở giáo dục

16. Công tác phòng chống tham nhũng(Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ)

Căn cứ vào tình hình thực tế nhà trường, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và cần chú trọng các hình thức sau đây:

- Xây dựng chuyên mục về giáo dục phòng, chống tham nhũng, đạo đức liêm chính tại đơn vị trường học.
- Tổ chức các hoạt động trong học sinh tìm hiểu về chủ đề phòng, chống tham nhũng, để học sinh có điều kiện trải nghiệm, phát huy kiến thức đã được tiếp thu, học tập.
- Tiếp tục bổ sung các tài liệu, sách báo có liên quan đến giáo dục đạo đức và phòng, chống tham nhũng trong tủ sách pháp luật của nhà trường.
- Thường xuyên phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong sinh hoạt cơ quan. Tiếp tục lồng ghép phổ biến trong các đợt bồi dưỡng chính trị hệ hằng năm.

17. Công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Nhà trường căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp có liên quan, các chương trình, đề án được triển khai và những qui định của ngành để xây dựng kế hoạch trung hạn 2021-2025, Hội đồng trường thông qua và trình cơ quan quản lý giáo dục phê duyệt theo thẩm quyền. Trên cơ sở kế hoạch chiến lược 2021-2025, nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục năm học (hội đồng trường thông qua, hiệu trưởng ký ban hành; nhà trường gửi kế hoạch để báo cáo cơ quan quản lý giáo dục; hiệu trưởng tổ chức thực hiện).

18. Thực hiện công tác đổi mới quản lý trong giáo dục

Thực hiện hiệu quả quyền tự chủ về xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ tổ chuyên

môn, linh hoạt áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục, các phương pháp dạy học phù hợp với tình hình nhà trường.

Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc, nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiệm cận với Chương trình GDPT 2018.

Thực hiện nghiêm túc, đúng, đủ, đảm bảo chất lượng các loại hồ sơ quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý:

+ Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; việc sử dụng, quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử thực hiện theo Công văn số 1360/SGDĐT-GDPT, ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Sở GDĐT, đảm bảo sử dụng hiệu quả Phiếu báo giảng điện tử, Sổ điểm điện tử, Học bạ điện tử, Sổ đăng bộ điện tử; khuyến khích giáo viên sử dụng Giáo án điện tử. Việc sử dụng, quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử phải theo đúng quy định như sử dụng, quản lý hồ sơ chuyên môn của Bộ GDĐT.

+ Bảo đảm có hệ thống quản lý học tập (LMS) và cấp tài khoản cho tất cả giáo viên, cán bộ quản lý để thực hiện các nội dung tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán và đại trà triển khai Chương trình GDPT 2018 và tổ chức thực hiện các chương trình thường xuyên theo quy định của Bộ GDĐT. Tham gia có hiệu quả phương thức bồi dưỡng thường xuyên, liên tục, qua mạng, ngay tại trường, với sự giám sát, kiểm tra, hỗ trợ của đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cốt cán và giảng viên sư phạm chủ chốt trên hệ thống LMS.

+ Cập nhật kịp thời số liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý ngành theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu; khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

Thực hiện hiệu quả công tác KTNB trong nhà trường.

Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

19. Công tác thi đua khen thưởng.

- *Chỉ tiêu:* 100% cán bộ, giáo viên phải đăng ký và thực hiện phong trào thi đua.

- *Giải pháp thực hiện:*

+ Công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích các trường

có nhiều mô hình đổi mới và sáng tạo; vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Nhà trường thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng. Căn cứ những qui định hiện hành về thi đua, khen thưởng, Hội đồng thi đua, khen thưởng xây dựng kế hoạch, phát động phong trào, tổ chức đăng ký và thực hiện phong trào.

- Thảo luận định mức kết quả tương xứng với phần thưởng công khai, rõ ràng, cụ thể để cán bộ, giáo viên, nhân viên biết.

- Mở sổ theo dõi các kết quả các hoạt động, các nhiệm vụ được giao và qui về định mức, lấy đó làm căn cứ để xét thi đua, khen thưởng cuối năm.

- Cuối kỳ, cuối năm, cuối mỗi đợt phong trào phải có sơ tổng kết, trao phần thưởng để khuyến khích những người có thành tích.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm các tổ chức, cá nhân

1.1 Đối với Hiệu trưởng:

Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.

Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

1.2 Đối với Phó hiệu trưởng:

Phó hiệu trưởng là người cùng Hiệu trưởng chỉ đạo những lĩnh vực công tác của nhà trường do Hiệu trưởng phân công, cùng Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về các hoạt động có liên quan đến nhà trường.

Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; công tác Phổ cập giáo dục, thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.

1.3 Đối với đoàn thể và các tổ chức khác

BCH Công đoàn cơ sở có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ vận động tổ chức phong trào quần chúng cán bộ công chức và người lao động trong nhà trường thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết và đường lối của Đảng, các chính sách, pháp

luật của nhà nước. Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn của Sở GDĐT, phòng GDĐT và của nhà trường đề ra.

1.4. Đối với tổ chuyên môn

Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch; điều hành tổ chức, hoạt động của tổ theo kế hoạch giáo dục, phân phối chương trình môn học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch năm học của nhà trường; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong tổ; đánh giá, xếp loại và đề xuất khen thưởng, kỉ luật giáo viên thuộc tổ mình quản lý.

Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được Ban giám hiệu giao phụ trách);

Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn); Trình ban giám hiệu phê duyệt kế hoạch của tổ.

Các tổ xây dựng kế hoạch dựa trên kế hoạch chuyên môn của nhà trường. Sinh hoạt chuyên môn tổ ít nhất 2 lần/ 1 tháng trong đó có Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề sát thực có hiệu quả.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 và Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT, gắn kết với việc thực hiện chương trình GDPT Năm 2018.

1.5 Đối với Tổng phụ trách Đội:

Tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.

Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

1.6 Đối với giáo viên:

- Xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện chương trình theo quy định tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Kế hoạch bài dạy đảm bảo theo quy định chung, đưa vào vn.edu vào thứ 2 hằng tuần

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, làm đồ dùng dạy học, tổ chức các hoạt động cho học sinh linh hoạt, sáng tạo.

- Thực hiện ra đề kiểm tra đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học).

Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

* Giáo viên chủ nhiệm

- Chịu trách nhiệm phụ trách lớp và giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị

1.7 Đối với nhân viên

- Quản lý sử dụng nguồn ngân sách, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cơ quan đảm bảo theo điều kiện nhà trường. Giải quyết chế độ chính sách đội ngũ đầy đủ, kịp thời, tham mưu mua sắm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo theo luật tài chính, kế toán.

- Quản lý học bạ, sổ điểm, sổ đăng bộ, cơ sở dữ liệu học sinh trên hệ thống, cấp phát văn bằng Tốt nghiệp THCS, theo dõi học sinh đi, đến...

- Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Tổ chức giới thiệu. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách. Tổ chức Ngày hội đọc sách.

2. Công tác phối hợp các bên liên quan.

Phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể tại địa phương như Hội khuyến học, Hội đồng giáo dục, Hội cha mẹ học sinh để tranh thủ sự tư vấn, hỗ trợ tạo điều kiện tốt nhất để trường thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục.

Phối hợp chặt chẽ với Công đoàn để chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ, Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, ban hoạt động ngoài giờ lên lớp phối hợp chặt chẽ để nâng cao chất lượng học tập cũng như các ngoại khóa nhằm nâng cao kỹ năng sống trong học sinh..

3. Công tác kiểm tra, giám sát; rà soát điều chỉnh

-Phát uy hiệu quả hoạt động của Ban thanh tra nhân dân trong việc giám sát các hoạt động , việc mua sắm cơ sở vật chất, công khai theo Thông tư 09/BGDĐT, giám sát việc phòng chống tham nhũng, việc thực hiện quy chế dân chủ...

4. Chế độ thông tin báo cáo .

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định, sử dụng lưu trữ và bảo quản tại kho lưu trữ (Cuối năm các loại hồ sơ được nộp về Văn thư, bộ phận nào không nộp thì xem như không thực hiện, không hoàn thành nhiệm vụ)

- Các tổ chuyên môn, bộ phận thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về Hiệu trưởng nhà trường.

- Nghỉ phải có giấy xin phép, đi công tác TTCM tiếp nhận phân công dạy thay trình lên Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng.

- Theo dõi thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

- Báo cáo chủ nhiệm lớp hằng tháng trên vn.edu vào ngày 25 hằng tháng

- Các bộ phận , TTCM, PHT báo cáo tổng kết tháng trên vn.edu vào 25 hằng tháng.

- Những vấn đề khác cần đề xuất báo cáo bằng văn bản.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường THCS Kim Đồng. Yêu cầu các bộ phận,tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD (để báo cáo);
- UBND phường Sơn Phong;
- PHT, Tổ chuyên môn và Tổ Văn phòng;
- Lưu: Văn thư.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ta

**PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
TM HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

Nguyễn Ta

